

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29 - 01 - 2021

V/v trA chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Biện Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà

Ông Châu Trung Trực

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 577/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Quyển N, sinh năm 2000; cư trú tại: Ấp TK, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Tạ Nhật A, sinh năm 1998; cư trú tại: Khóm A, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Nguyên đơn chị Nguyễn Quyển N trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Quyển N và anh Tạ Nhật A chung sống vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD. Quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên không hạnh phúc và đã ly thân từ tháng 3/2020 cho đến nay. Nay chị N yêu cầu được ly hôn anh Nhật A.

- *Về con chung:* Tạ Thảo V, sinh ngày 30/7/2017 đang do chị N nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị N yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại:* Không có.

*\* Đối với bị đơn anh Tạ Nhật A:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Quyển N có đơn xin vắng mặt, A Tạ Nhật A đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Quyển N và anh Tạ Nhật A kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện ĐD vào ngày 10/5/2018 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị N có yêu cầu ly hôn anh Nhật A không có ý kiến. Xét thấy, quá trình chị N khởi kiện tại Tòa án, anh Nhật A không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của chị N. Do đó, cho thấy trong cuộc sống hôn nhân giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị N, cho chị N được ly hôn anh Nhật A.

[3] Về con chung: Xét thấy hiện tại con chung của anh chị đang do chị N nuôi dưỡng ổn định, anh Nhật A cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu nuôi con của chị N nên Hội đồng xét xử giao cháu Thảo V cho chị N được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, vấn đề cấp dưỡng chị N không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Chị N xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 53, 56, 57, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Quyển N, cho chị Nguyễn Quyển N được ly hôn anh Tạ Nhật A.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Tạ Thảo V (nữ), sinh ngày 30/7/2017 cho chị Nguyễn Quyển N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Tạ Nhật A không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Quyển N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0011616 ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị N đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THA dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã TD;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

**Biện Thị Nhung**





